TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN AN LÃO** **THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Bản án số: 21/2023/HNGĐ-ST Ngày 29-3-2023 V/v ly hôn, tranh chấp về nuôi con khi ly hôn	

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN AN LÃO, THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Ông Vũ Văn Định.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Vũ Văn Thôn;

Bà Phùng Ngọc Anh.

- Thư ký phiên toà: Bà Vũ Thị Trang - Thư ký Toà án nhân dân huyện An Lão, thành phố Hải Phòng.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện An Lão, thành phố Hải Phòng tham gia phiên tòa: Ông Phan Xuân Quang - Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 3 năm 2023 tại trụ sở Toà án nhân dân huyện An Lão, thành phố Hải Phòng xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 107/2022/TLST- HNGĐ, ngày 24 tháng 10 năm 2022 về việc "Ly hôn, tranh chấp về nuôi con chung khi ly hôn" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 158/2023/QĐXXST-HNGĐ ngày 24 tháng 02 năm 2023; Quyết định hoãn phiên toà số 240/2023/QĐST-HNGĐ ngày 24/3/2023 giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn*: Chị Vũ Thị H, nơi cư trú: Thôn N, xã T, huyện A, thành phố Hải Phòng. Vắng mặt có đơn xin xét xử vắng mặt.

- *Bị đơn*: Anh Vũ Văn G, nơi cư trú: Thôn N, xã T, huyện A, thành phố Hải Phòng. Vắng mặt không có lý do.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

- Theo đơn khởi kiện đề ngày 10 tháng 10 năm 2022, các bản tự khai, nguyên đơn chị Vũ Thị H trình bày:

Chị Vũ Thị H và anh Vũ Văn G kết hôn trên cơ sở tự nguyện tìm hiểu, có tổ chức cưới theo phong tục tập quán và có đăng ký kết hôn năm 2011 tại UBND xã Thái Sơn, huyện An Lão, Hải Phòng.

Sau khi kết hôn anh chị về chung sống với bố mẹ chồng tại thôn N, xã T, huyện A, thành phố Hải Phòng. Thời gian đầu cuộc sống hạnh phúc, bình thường nhưng khoảng 02 năm trước thì phát sinh mâu thuẫn và ngày càng trầm trọng. Nguyên nhân mâu thuẫn là do quan điểm, tính cách, lối sống không phù hợp. Hai bên không tin tưởng nhau về tình cảm và kinh tế gia đình. Vợ chồng thường xuyên xảy ra cãi vã, gia đình, bạn bè hai bên khuyên giải nhiều nhưng không được. Từ năm 2022, vợ chồng đã sống ly thân nhiều năm nay, không ai còn quan tâm đến ai nữa. Nay chị H xác định mâu thuẫn đã trầm trọng, tình cảm vợ chồng không còn, chị đề nghị Tòa án giải quyết cho chị được ly hôn với anh G.

Về con chung: Chị Vũ Thị H và anh Vũ Văn G có 3 con chung là Vũ Hải N sinh ngày 08/4/2020, Vũ Thị Thuỳ D sinh ngày 11/11/2014 và Vũ Gia B sinh ngày 06/6/2012. Khi ly hôn chị H đề nghị anh G nuôi con chung Vũ Gia B; chị nuôi hai con chung Vũ Hải N và Vũ Thị Thuỳ D cho đến khi thành niên và không yêu cầu anh G cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản chung: Chị H không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2. Tại bản tự khai ngày 30 tháng 12 năm 2022 bị đơn anh Vũ Văn G trình bày:

Anh G thống nhất với lời trình bày của chị H về thời gian, hoàn cảnh, điều kiện kết hôn giữa hai người.

Quá trình chung sống vợ chồng nảy sinh mâu thuẫn từ khoảng năm 2021 và ngày càng trầm trọng. Nguyên nhân là do tính cách, quan điểm, lối sống của hai vợ chồng không phù hợp. Vợ chồng không có tiếng nói chung, không chia sẻ được với nhau trong cuộc sống. Từ năm 2021 anh chị đã sống ly thân, không ai còn quan tâm đến ai nữa. Nay anh G thấy cuộc sống vợ chồng quá căng thẳng, tình cảm vợ chồng đã hết, chị H xin ly hôn, anh G đồng ý

Về con chung: Chị Vũ Thị H và anh Vũ Văn G có 3 con chung là Vũ Hải N sinh ngày 08/4/2020, Vũ Thị Thuỳ D sinh ngày 11/11/2014 và Vũ Gia B sinh ngày 06/6/2012. Khi ly hôn anh G đề nghị được nuôi hai con lớn hoặc hai con trai đến khi thành niên và không yêu cầu chị H cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản chung: Anh G không yêu cầu Toà án giải quyết.

3. Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện An Lão, thành phố Hải Phòng tại phiên tòa phát biểu ý kiến về việc tuân theo pháp luật trong quá trình giải quyết vụ án của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa và các đương sự. Về quan điểm giải quyết vụ án: Đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ vào điều 19, 33, 56, 59 của Luật Hôn nhân và gia đình giải quyết cho chị Vũ Thị H được ly hôn với anh Vũ Văn G; giao hai con chung Vũ Hải N và Vũ Thị Thuỳ D cho chị H nuôi dưỡng; giao con chung Vũ Gia B cho anh G nuôi dưỡng. Hai bên không phải cấp dưỡng nuôi con cho nhau. Về tài sản chung anh chị không yêu cầu nên không xem xét, giải quyết. Về án phí: Chị H phải chịu án phí dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên toà và căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên toà, Hội đồng xét xử nhận định:

- Về tố tụng:

[1] Về quan hệ pháp luật và thẩm quyền giải quyết vụ án: Chị Vũ Thị H xin ly hôn anh Vũ Văn G có địa chỉ nơi cư trú tại: Thôn N, xã T, huyện A, thành phố Hải Phòng nên đây là vụ án tranh chấp về hôn nhân và gia đình thuộc thẩm quyền giải quyết sơ thẩm của Tòa án nhân dân huyện An Lão, thành phố Hải Phòng theo quy định tại khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

- Về nội dung vụ án:

[2] Về quan hệ hôn nhân:

Chị Vũ Thị H và anh Vũ Văn G kết hôn trên cơ sở tự nguyện tìm hiểu, có tổ chức cưới theo phong tục tập quán và có đăng ký kết hôn năm 2011 tại UBND xã T, huyện A, Hải Phòng nên đây là quan hệ hôn nhân hợp pháp. Cuộc sống vợ chồng giữa chị H và anh G đã mâu thuẫn từ lâu và ngày càng trầm trọng. Nguyên nhân là do tính cách, lối sống của hai người không hòa hợp. Hai bên không tin tưởng, không có sự chia sẻ với nhau về tình cảm cũng như kinh tế gia đình. Giữa hai người thường xuyên xảy ra cãi vã, xô xát. Gia đình hai bên đã khuyên giải nhiều lần nhưng không được. Trên thực tế anh chị đã sống ly thân với nhau từ tháng 6/2022, không ai còn quan tâm đến ai nữa và đều thống nhất đề nghị Toà án giải quyết cho ly hôn với nhau. Hội đồng xét xử nhận định mâu thuẫn giữa anh G và chị H đã rất nghiêm trọng, hạnh phúc gia đình không có, mục đích hôn nhân không đạt được. Việc chị H có đơn xin ly hôn với anh G là có căn cứ, phù hợp với thực tế cuộc sống của anh chị, đúng quy định của pháp luật theo Điều 56 Luật Hôn nhân và gia đình nên được chấp nhận.

[3] Về con chung: Chị Vũ Thị H và anh Vũ Văn G có 3 con chung là Vũ Hải N sinh ngày 08/4/2020, Vũ Thị Thuỳ D sinh ngày 11/11/2014 và Vũ Gia B sinh ngày 06/6/2012. Xét cháu Vũ Hải N chưa đủ 36 tháng tuổi và thực tế đang ở với chị H nên tiếp tục giao cháu Nam cho chị H nuôi dưỡng. Hai cháu còn lại là Vũ Thị Thuỳ D có nguyện vọng ở với mẹ, cháu Vũ Gia B có nguyện vọng ở với bố. Chị H có công việc và thu nhập ổn định. Anh G làm lao động tự do. Do vậy, cần giao hai con Vũ Hải N và Vũ Thị Thuỳ D cho chị H trực tiếp nuôi dưỡng; giao con chung Vũ Gia B cho anh G trực tiếp nuôi dưỡng là phù hợp với tình hình cuộc sống của anh chị và đảm bảo quyền lợi cho các con. Chị H và anh G đều không yêu cầu bên kia cấp dưỡng nuôi con nên anh chị không phải cấp dưỡng nuôi con cho nhau.

[4] Về tài sản chung Chị Vũ Thị H và anh Vũ Văn G không yêu cầu Toà án giải quyết nên Hội đồng xét xử không xem xét

[5] Về án phí: Chị Vũ Thị H là nguyên đơn yêu cầu ly hôn nên phải chịu án phí dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, Điều 147 Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ Điều 19, Điều 56, Điều 58 Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị Vũ Thị H

1. Về quan hệ hôn nhân: Chị Vũ Thị H được ly hôn với anh Vũ Văn G.

2. Về con chung: Giao con chung là Vũ Hải N sinh ngày 08 tháng 4 năm 2020 và Vũ Thị Thuỳ D sinh ngày 11 tháng 11 năm 2014 cho chị Vũ Thị H trực tiếp nuôi dưỡng; giao con chung Vũ Gia B sinh ngày 06 tháng 6 năm 2012 cho anh Vũ Văn G trực tiếp nuôi dưỡng cho đến khi con thành niên đủ 18 tuổi hoặc có sự thay đổi khác theo quy định của pháp luật. Chị Vũ Thị H và anh Vũ Văn G không phải cấp dưỡng nuôi con cho nhau.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

3. Về án phí: Chị Vũ Thị H phải nộp 300.000đ (ba trăm nghìn đồng) án phí dân sự sơ thẩm (ly hôn) nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí chị Vũ Thị H đã nộp là 300.000đ (ba trăm nghìn đồng) theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 0001330 ngày 24 tháng 10 năm 2022 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện An Lão, thành phố Hải Phòng. Chị Vũ Thị H đã nộp đủ số tiền này.

4. Chị Vũ Thị H và anh Vũ Văn G có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp Quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- TANDTP Hải Phòng;
- VKSND huyện An Lão;
- Chi cục THADS huyện An Lão;
- Các đương sự;
- UBND xã T;
- Lưu: Hồ sơ, HCTP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Vũ Văn Định